

Bản án số **277/2023/HSST**

Ngày 10/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Bà Dương Thị Thu Phượng;**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Tú

Bà Nguyễn Thị Anh Vân

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng- Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Quỳnh, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 10 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 269/TLST - HS ngày 17/10/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giáp Văn H**, sinh năm 1978; Giới tính: Nam; HKTT: Thôn Đan, xã Tân Trung, huyện Tân Yên, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên bố: Giáp Văn Th; Họ tên mẹ: Giáp Thị C; Họ tên vợ: Phạm Thị Ph; Con: Có 02 con, lớn sinh 2004, nhỏ sinh 2011.

Tiền án, tiền sự: Không

Danh chỉ bản số 00363, lập ngày 11/7/2023 tại Công an quận Bắc Từ Liêm. Bị cáo bị bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/7/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

Người bị hại:

1/ Ông Trần Phương Đông, sinh năm 1960; Địa chỉ: Tổ dân phố số 6 phường Đông Ngạc, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa*

2/ Ông Nguyễn Ngọc Cáo, sinh năm 1954; Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, phường Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội. *Có đơn xin xét xử vắng mặt.*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Đinh Văn Kiên, Sinh năm: 1992; Địa chỉ: Số 121 ngõ 105 Doãn Kế Thiện, phường Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

2/ Anh Tô Văn Mạnh, Sinh năm: 1981; Địa chỉ: Thôn Trại Co, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giáp Văn H là thợ sửa xe ô tô tại số 651 đường Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội. Quá trình sửa chữa xe, H quen biết với nhiều khách hàng, trong đó có ông Nguyễn Ngọc Cảo, ông Trần Phương Đông (là chồng của bà Nguyễn Thị Xuyến). Ông Đông đã cho H thuê xe ô tô vài lần để đi lại. Trong thời gian từ 01/5-08/5/2023, Giáp Văn H dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

- ***Vụ thứ nhất:*** Khoảng 13h ngày 04/5/2023, ông Nguyễn Ngọc Cảo mang xe ô tô Innova 30E-173.33 đến cửa hàng của H để sửa chữa. H nảy sinh ý định thuê xe của ông Cảo để mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài nên đã hỏi ông Cảo: “Đợt này anh có hay đi xe không, nếu không thì cho em thuê một tháng”. Ông Cảo bảo “Để anh trả lời sau”. Đến ngày 05/5/2023, ông Cảo đồng ý cho H thuê xe. Khoảng 7h ngày 05/5/2023, H đến nhà ông Cảo lấy xe cùng các giấy tờ đăng ký của xe, thống nhất giá thuê xe là 15.000.000 đồng/tháng, thời hạn thuê là 01 tháng (từ 05/5-04/6/2023), hai bên ký kết hợp đồng cho thuê xe tự lái. Ngay sau đó, H liên hệ với anh Đinh Văn Kiên để cầm cố chiếc xe vay 150 triệu đồng, lãi suất là 1.500 đồng/triệu/ngày. Khoảng 10h cùng ngày, Kiên đã chuyển khoản cho H số tiền 150.000.000 đồng. Hết thời hạn thuê xe, không thấy H mang trả xe nên ông Cảo gọi điện giục, H nói muốn thuê thêm một tháng nhưng H không chuyển tiền thuê xe. Sau đó, H thừa nhận đã mang chiếc xe đi cầm cố nên ngày 04/7/2023 ông Cảo đến cơ quan Công an trình báo sự việc. Cùng ngày, cơ quan điều tra đã thu giữ từ anh Đinh Văn Kiên: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu ghi bạc, số máy 1TR6376602, số khung 43G279213326, đã qua sử dụng; 01 Giấy bán xe bản chính, lập ngày 05/5/2023; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, số 210387; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số 22116377 cấp ngày 31/5/2022; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm số DA 4229611; 01 biên lai thu tiền phí sử dụng đường bộ rồi trao trả cho người bị hại. Ông Cảo đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự. Trong quá trình vay tiền, H đã trả cho anh Kiên số tiền 6.500.000 đồng, anh Kiên yêu cầu H bồi thường số tiền 143.500.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

- **Vụ thứ hai:** Ngày 01/5/2023, Giáp Văn H liên hệ với ông Trần Phương Đông thuê xe ô tô Innova biển kiểm soát 30E-525.32 để làm phương tiện đi lại trong một tuần, giá thuê xe là 750.000 đồng/ngày. Cùng ngày ông Đông giao xe cho H tại nhà của mình ở TDP số 6, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội cùng với toàn bộ giấy tờ đăng ký xe. Giáp Văn H sử dụng xe đến ngày 08/5/2023, do cần tiền chi tiêu và trả nợ nên H điều khiển xe đến Bắc Giang và đặt lại xe cho anh Tô Văn Mạnh (sinh năm 1981, HKTT: Thôn Trại Co, xã Tam Hiệp, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang) để vay 250.000.000 đồng, tính lãi 2.500 đồng/triệu/ngày. H nhận 70 triệu tiền mặt từ vợ của anh Mạnh, số tiền còn lại anh Mạnh chuyển khoản cho H. Anh Mạnh yêu cầu H viết giấy bán xe với giá 300.000.000 đồng. Khoảng mười ngày sau khi giao xe cho H, ông Đông gọi cho H để đòi lại xe thì H nói vẫn chưa xong việc và nói thuê thêm 20 ngày nữa. Đến hẹn, ông Đông tiếp tục yêu cầu H trả lại xe thì H xin thuê thêm một tháng nữa. Sau đó, H trả tiền gốc và lãi cho anh Mạnh là 20 triệu đồng. Do không có tiền trả để lấy lại xe nên H thừa nhận với ông Đông về việc mang xe đi cầm cố và không có tiền để lấy lại chiếc xe cho ông Đông nên bà Nguyễn Thị Xuyên (là vợ của ông Đông) đã đến cơ quan Công an tố giác hành vi chiếm đoạt tài sản của Giáp Văn H. Ngày 06/7/2023, Cơ quan điều tra đã thu hồi từ anh Mạnh: 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota Innova màu sơn: bạc, biển số 30E-525.32, số máy: 1TR8855466, số khung: RL4XW42G7F9420973; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 29115857 mang tên Nguyễn Thị Xuyên, biển số xe 30E-525.32; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 30E-525.32, số EA 0998413; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mang tên Nguyễn Thị Xuyên và trao trả cho ông Đông. Ông Đông đã nhận lại tài sản và yêu cầu H trả số tiền 45.000.000 đồng là tiền thuê xe trong 02 tháng. Anh Tô Văn Mạnh yêu cầu H bồi thường số tiền 231.300.000 đồng tiền gốc còn đang nợ, không yêu cầu H trả tiền lãi.

Kết luận định giá tài sản số 610/KL-HĐĐGTS ngày 21/8/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND quận Bắc Từ Liêm kết luận:

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Innova TGN40L-GKMDKU màu sơn: Bạc, biển số 30E-525.32, số máy: 1TR8855466, số khung : RL4XW42G7F9420973 sản xuất năm 2015, xe đã qua sử dụng, trị giá **315.200.000 đồng**.

+ 01 xe ô tô nhãn hiệu Toyota, số loại Innova G TGN40L-GKMNKU màu sơn: ghi bạc, biển số 30E-173.33, số máy: 1TR6376602, số khung : RL4XW43G279213326, sản xuất năm 2007, xe đã qua sử dụng trị giá **182.800.000 đồng**.

Tại cơ quan điều tra, Giáp Văn H khai nhận hành vi như nêu trên và khai toàn bộ số tiền nhận từ anh Mạnh, anh Kiên, H sử dụng để tiêu sài cá nhân, đánh bạc qua mạng và trả nợ.

Thu giữ của Giáp Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1: 350085531185788, không xác định chất lượng bên trong của máy.

Đấu tranh với Giáp Văn H xác định H nạp 500.000 đồng vào tài khoản để đánh bạc qua mạng và bị thua (cơ quan điều tra đã in sao hình ảnh tài khoản đánh bạc). Ngày 12/9/2023, Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Giáp Văn H về hành vi Đánh bạc trái phép bằng hình thức Tài-Xiu, phạt tiền 1.500.000 đồng.

Đối với anh Tô Văn Mạnh, anh Đinh Văn Kiên: cho H vay tiền có thỏa thuận lãi suất nhưng thực tế anh Mạnh và anh Kiên chưa nhận tiền lãi theo thỏa thuận, khi nhận xe từ H thì H nói là xe của mình, chưa làm thủ tục sang tên; sau đó anh Mạnh và anh Kiên đã tự nguyện giao nộp lại tài sản cho cơ quan điều tra khi được thông báo chiếc xe là tang vật trong vụ án. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Phương Đông yêu cầu H trả 45.000.000 đồng là tiền thuê xe. Anh Tô Văn Mạnh yêu cầu H bồi thường 231.300.000 đồng, anh Đinh Văn Kiên yêu cầu H bồi thường 143.500.000 đồng (là tiền H vay). Ông Nguyễn Ngọc Cảo không yêu cầu bồi thường.

Đối với điện thoại di động đã thu giữ của Giáp Văn H cần tiếp tục chuyển theo vụ án để Tòa án xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số 267/CT-VKSRTL ngày 16/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Giáp Văn H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Đông, anh Mạnh, anh Kiên.

- Người bị hại ông Trần Phương Đông yêu cầu bị cáo trả số tiền thuê xe là 45.000.000 đồng. Người bị hại ông Nguyễn Ngọc Cảo có đơn xin xét xử vắng mặt, không có yêu cầu gì về phần dân sự.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Anh Tô Văn Mạnh yêu cầu bị cáo bồi thường 231.300.000 đồng, anh Đinh Văn Kiên yêu cầu bị cáo bồi thường 143.500.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giáp Văn H mức án từ 04 đến 05 năm tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 06 đến 07 năm tù về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là từ 10 đến 12 năm tù. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động Nokia đã cũ không còn giá trị sử dụng. Miễn áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

2.1- *Hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*: Do cần tiền tiêu sài cá nhân nên ngày 05/5/2023 Giáp Văn H dùng thủ đoạn gian dối hỏi thuê xe ô tô Innova biển kiểm soát 30E-173.33 của ông Nguyễn Ngọc Cảo mục đích mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài, ngay sau khi nhận được xe, H mang chiếc xe đến cầm cố cho anh Đinh Văn Kiên để vay 150.000.000 đồng mà không thông báo với ông Cảo, hết thời hạn, H không trả lại được xe cho chủ sở hữu. Đến nay, chiếc xe đã được thu hồi trao trả cho ông Cảo, ông Cảo không có yêu cầu gì về dân sự. Anh Kiên yêu cầu H bồi thường 143.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”, do tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị là

182.800.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự

2.2- *Hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*: Ngày 01/5/2023, Giáp Văn H thuê xe ô tô nhãn hiệu Innova biển kiểm soát 30E-525.32 của ông Trần Phương Đông với mục đích làm phương tiện đi lại trong thời hạn một tuần. Đến ngày 08/5/2023, do không có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ nên H đã chiếm đoạt tài sản của ông Đông dưới hình thức mang xe cầm cố cho anh Tô Văn Mạnh để vay 250.000.000 đồng mà không được sự đồng ý của ông Đông, đồng thời nói dối với ông Đông là muốn thuê xe thêm một thời gian do chưa xong công việc nên ông Đông đồng ý, tuy nhiên đến hạn H không trả lại được tài sản. Chiếc xe đã được thu hồi trao trả cho người bị hại, ông Đông yêu cầu H phải trả 45.000.000 đồng tiền thuê xe, anh Mạnh yêu cầu H bồi thường số tiền 231.300.000 đồng. Hành vi của Giáp Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” do tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 315.200.000 đồng nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 và khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Ông Nguyễn Ngọc Cảo đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

- Ông Trần Phương Đông yêu cầu bị cáo trả số tiền thuê xe là 45.000.000 đồng, anh Tô Văn Mạnh yêu cầu bị cáo bồi thường 231.300.000 đồng, anh Đinh Văn Kiên yêu cầu bị cáo bồi thường 143.500.000 đồng. Xét yêu cầu của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là phù hợp pháp luật và bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên nên ghi nhận.

[8] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 điện thoại di động kiểu dáng Nokia đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Giáp Văn H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”

1. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; khoản 3 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giáp Văn H **04(bốn) năm** tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và **06 (sáu) năm** tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là **10 (mười) năm** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2023

2. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- *Về trách nhiệm dân sự:* Buộc bị cáo Giáp Văn H phải bồi thường cho ông Trần Phương Đông số tiền 45.000.000 đồng, anh Tô Văn Mạnh 231.300.000 đồng, anh Đinh Văn Kiên 143.500.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn xin thi hành án của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nếu bị cáo không thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi suất theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri 1 350085531185788 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 22/24 ngày 24/10/2023 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm.

3. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Giáp Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 20.792.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại – ông Nguyễn Ngọc Cảo vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- VKS ND quận Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS quận Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Thu Phụng